

Số: 1600/QĐ-QLB-HĐTD

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Chương trình kiểm tra trình độ tiếng Anh tuyển dụng lao động Kiểm soát viên không lưu” của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 1472/QĐ-BGTVT ngày 13/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về Điều lệ tổ chức, hoạt động của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam; Quyết định số 2379/QĐ-BGTVT ngày 01/8/2016 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-QLB ngày 10/02/2022 của Tổng giám đốc về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng lao động năm 2021 của Công ty mẹ-Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Theo đề nghị của Tổ xây dựng đề và đáp án tuyển dụng, Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ - Lao động.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành “Chương trình kiểm tra trình độ tiếng Anh tuyển dụng lao động Kiểm soát viên không lưu của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam”.

(Có chương trình kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Nơi nhận:

- Ban KL;
- Tổ Trưởng Tổ xây dựng đề và đáp án;
- Website TCT;
- Cty QLБ MB, MT, MN;
- Lưu: VT, HĐTD (08b) *af*

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH - PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Hồ Sỹ Tùng

CHƯƠNG TRÌNH
KIỂM TRA TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG
KIỂM SOÁT VIÊN KHÔNG LƯU

(Kèm theo Quyết định số 1600 /QĐ-QLB-HĐTD ngày 31/ 3/2022)

I. MỤC ĐÍCH, HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. Mục đích:

Chương trình này quy định cách thức tổ chức kiểm tra trình độ thông thạo tiếng Anh phổ thông và tiếng Anh Không lưu theo tiêu chuẩn 06 mức của Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế (ICAO) nhằm lựa chọn nhân sự để làm Kiểm soát viên không lưu (KSVKL) của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (Tổng công ty) theo các tiêu chí: Khả năng nghe hiểu và sử dụng thuật ngữ điều hành bay; năng lực sử dụng ngôn ngữ nói và nghe qua 06 tiêu chí đánh giá (Phát âm, Cấu trúc, Từ vựng, Sự lưu loát, Khả năng hiểu, Khả năng tương tác).

2. Hình thức kiểm tra:

- Kiểm tra nói (Phòng vấn trực tiếp): Ứng viên sẽ tương tác với giáo viên kiểm tra trên cơ sở các câu hỏi được thiết kế trong đề kiểm tra.
- Kiểm tra nghe hiểu: Ứng viên nghe 01 đoạn hội thoại liên lạc điều hành bay giữa phi công và KSVKL. Sau khi nghe ứng viên được yêu cầu điền từ vào chỗ trống, trả lời câu hỏi, đọc lại Hội thoại nhằm kiểm tra khả năng phát âm thuật ngữ điều hành bay.

II. CẤU TRÚC BÀI KIỂM TRA:

Bài kiểm tra bao gồm 02 phần:

Phần 1- Kiểm tra nói: Tổng thời gian kiểm tra từ 15-20 phút/01 ứng viên.

Phần 2- Kiểm tra nghe hiểu: Tổng thời gian kiểm tra từ 8-10 phút/01 ứng viên.

Cụ thể:

1. Phần 1-Kiểm tra nói:

- Hình thức: Phòng vấn trực tiếp (02 giáo viên kiểm tra/01 phiên phỏng vấn).
- Thời gian: Từ 15- 20 phút/01 phiên phỏng vấn.
- Nội dung gồm 04 phần như sau:
 - + Phần mở đầu (khoảng 2 - 3 phút): Bao gồm các câu hỏi đơn giản xác lập kênh giao tiếp giữa giáo viên và thí sinh, giúp ứng viên ổn định tinh thần để có thể có được phong độ giao tiếp chính xác nhất và giúp giáo viên phỏng vấn nắm một số thông tin cơ bản về ứng viên.



+ Phần kiểm tra trình độ (từ 5-7 phút): Giáo viên kiểm tra đặt câu hỏi liên quan đến các chủ điểm giao tiếp thông thường và các chủ điểm có liên quan đến công việc nhằm xác định khả năng sử dụng tiếng Anh phổ thông.

+ Phần kiểm tra nâng cao (từ 5-7 phút): Giáo viên kiểm tra đặt câu hỏi có tính nâng cao về mặt ngôn ngữ về các chủ đề chung và chủ đề cụ thể liên quan đến công việc chuyên môn, đồng thời kiểm tra hiểu biết của ứng viên về nghề nghiệp và về Tổng công ty.

+ Phần kết thúc (từ 2-3 phút): Bao gồm một vài câu hỏi mang tính xã giao lịch sự nhằm kết thúc buổi phỏng vấn.

2. Phần 2-Kiểm tra nghe hiểu:

- Hình thức: Ứng viên nghe một đoạn hội thoại liên lạc điều hành bay giữa phi công và KSVKL (Ứng viên được nghe 02 lần) và thực hiện các nội dung sau:

+ Nghe và điền từ vào chỗ trống.

+ Trả lời câu hỏi về tình huống xảy ra.

+ Đọc lại Hội thoại nhằm kiểm tra khả năng phát âm thuật ngữ điều hành bay.

- Thời gian: Khoảng 8-10 phút/01 ứng viên.

- Nội dung nghe: Hội thoại liên lạc điều hành bay giữa phi công và KSVKL về 01 tình huống Không lưu bất thường.

III. THANG ĐIỂM VÀ KẾT QUẢ

1. Thang điểm: Ứng viên được đánh giá năng lực ngôn ngữ căn cứ trên thang đánh giá trình độ thông thạo ngôn ngữ của ICAO thông qua 6 tiêu chí đánh giá (*Phát âm, Cấu trúc, Từ vựng, Sự lưu loát, Khả năng hiểu, Khả năng tương tác*). Mức độ thông thạo ngôn ngữ bao gồm 06 mức từ Mức 1- 6. Điểm xếp loại trình độ là điểm thấp nhất trong 6 tiêu chí đánh giá.

(Thang đánh giá trình độ thông thạo ngôn ngữ của ICAO

- ICAO language proficiency rating scale- kèm theo)

2. Kết quả kiểm tra:

- Kết quả kiểm tra được dựa trên 02 phần kiểm tra (phần kiểm tra nói và phần kiểm tra nghe hiểu). Tổ thư ký giúp việc tổng hợp kết quả báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng.

- Ứng viên được đánh giá đạt yêu cầu bài kiểm tra tiếng Anh khi có kết quả kiểm tra tương đương tối thiểu từ mức 4 trở lên theo thang đánh giá trình độ thông thạo ngôn ngữ của ICAO.

IV. TỔ CHỨC KIỂM TRA

1. Thành phần tham gia kiểm tra:

Thành phần tham gia thực hiện nhiệm vụ kiểm tra gồm: 02 giáo viên kiểm tra, cán bộ giám sát, thư ký và ứng viên.

- Giáo viên:

+ Giáo viên kiểm tra: 02 giáo viên/phiên kiểm tra. Cả hai giáo viên cùng tham gia kiểm tra và chấm điểm độc lập.

+ Trường hợp có sự chênh lệch điểm, hai giáo viên kiểm tra phải trao đổi lại, nếu không thống nhất được, báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng phân công giáo viên chấm điểm độc lập (02 giáo viên khác) nghe lại file ghi âm, chấm điểm và báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định.

- **Ghi âm kiểm tra:** Buổi kiểm tra sẽ được ghi âm nhằm mục đích lưu trữ hồ sơ và phục vụ cho quá trình chấm điểm hoặc sử dụng khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng. Giáo viên kiểm tra trực tiếp phụ trách ghi âm.

2. Cơ sở vật chất phục vụ kiểm tra:

- Phòng kiểm tra: Sử dụng phòng kiểm tra tại Tổng công ty có đầy đủ bàn ghế, các trang thiết bị kiểm tra đảm bảo ánh sáng, điều hòa nhiệt độ, nước uống...

- Trang thiết bị phục vụ kiểm tra: Thiết bị ghi âm phục vụ kiểm tra.

